

Câu 1 (6,0 điểm):

a. Tìm tập xác định của hàm số $y = x + 10 + \frac{11}{\sqrt{9 + 8x - x^2}}$

b. Cho parabol (P): $y = 2x^2 + 6x - 1$. Tìm giá trị của k để đường thẳng

$\Delta: y = (k + 6)x + 1$ cắt parabol (P) tại hai điểm phân biệt M, N sao cho trung điểm của đoạn thẳng MN nằm trên trục Oy .

Câu 2 (4,0 điểm):

a. Giải phương trình $2x^2 + 2x - 3 + 3\sqrt{x^2 + x + 1} = 0$.

b. Cho tam thức bậc hai $f(x) = 2023x^2 + bx + c$, chứng minh rằng nếu $f(x) \geq 0$ với mọi $x \in \mathbb{R}$ thì $-(8092 + c) \leq 2b \leq 8092 + c$.

Câu 3 (4,0 điểm): Trong một cuộc thi pha chế, mỗi đội chơi được sử dụng tối đa 12gam hương liệu, 9 lít nước và 315gam đường để pha chế hai loại nước A và B. Để pha chế 1 lít nước A cần 45gam đường, 1 lít nước và 0,5gam hương liệu; để pha chế 1 lít nước B cần 15gam đường, 1 lít nước và 2gam hương liệu. Mỗi lít nước A nhận 60 điểm thưởng, mỗi lít nước B nhận 80 điểm thưởng. Hỏi cần pha chế bao nhiêu lít nước mỗi loại để đội chơi được số điểm thưởng là lớn nhất?

Câu 4 (2,0 điểm): Trong mặt phẳng Oxy , cho tam giác ABC cân tại $A(-1;3)$. Gọi D là điểm trên cạnh AB sao cho $AB = 3AD$ và H là hình chiếu vuông góc của B trên CD . Điểm $M\left(\frac{1}{2}; -\frac{3}{2}\right)$ là trung điểm HC . Xác định tọa độ đỉnh C , biết đỉnh B nằm trên đường thẳng có phương trình $x + y + 7 = 0$.

Câu 5 (2,0 điểm): Cho tam giác ABC đều có cạnh bằng 15. Lấy các điểm M, N, P lần lượt trên các cạnh BC, CA, AB sao cho $BM = 5, CN = 10, AP = 4$. Chứng minh rằng $AM \perp PN$.

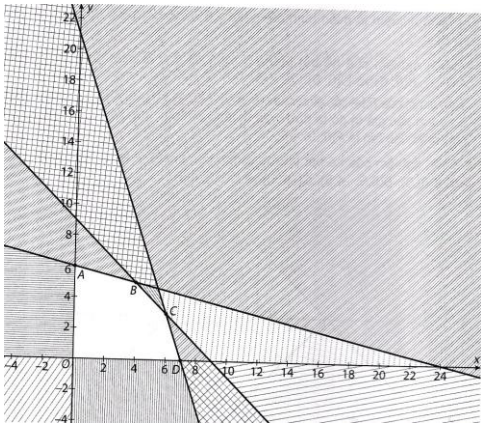
Câu 6 (2,0 điểm): Một sa mạc có dạng hình chữ nhật $ABCD$ có $DC = 25km, CB = 20km$ và P, Q lần lượt là trung điểm của AD, BC . Một người cưỡi ngựa xuất phát từ A đi đến C bằng cách đi thẳng từ A đến một điểm X thuộc đoạn PQ rồi lại đi thẳng từ X đến C . Vận tốc của ngựa khi đi trên phần $ABQP$ là $15km/h$, vận tốc của ngựa khi đi trên phần $PQCD$ là $30km/h$. Tìm vị trí của X để thời gian ngựa di chuyển từ A đến C là ít nhất?

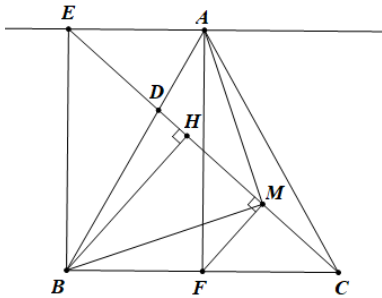
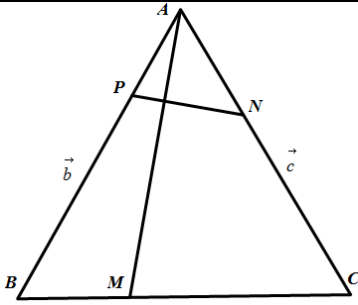
-----HẾT-----

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu và máy tính cầm tay)

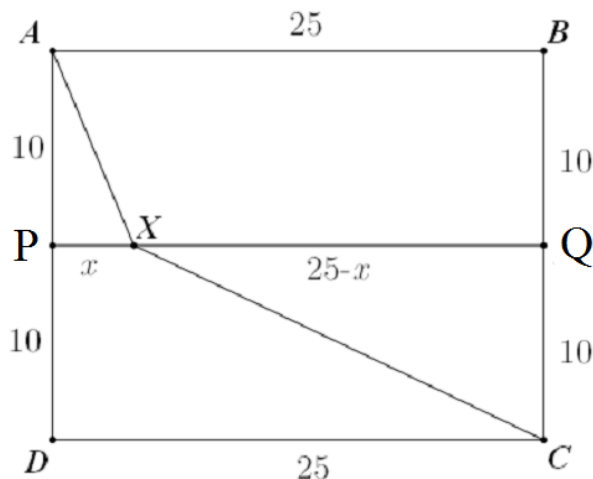
ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM
ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI VĂN HÓA LỚP 10 NĂM HỌC 2022 – 2023
MÔN TOÁN 10

Câu	Nội dung	Điểm
1a)	Tìm tập xác định của hàm số $y = x + 10 + \frac{11}{\sqrt{9 + 8x - x^2}}$	3.0
	Ta có hàm số xác định khi $9 + 8x - x^2 > 0 \Leftrightarrow -1 < 0 < 9$	2.0
	Vậy $D = (-1; 9)$	1.0
1b)	Cho parabol $(P): y = 2x^2 + 6x - 1$. Tìm giá trị của k để đường thẳng $\Delta: y = (k + 6)x + 1$ cắt parabol (P) tại hai điểm phân biệt M, N sao cho trung điểm của đoạn thẳng MN nằm trên trục Oy .	3.0
	Phương trình hoành độ giao điểm: $x(k + 6) + 1 = 2x^2 + 6x - 1 \Leftrightarrow 2x^2 - kx - 2 = 0(*)$ Δ cắt (P) tại hai điểm phân biệt M, N khi $(*)$ có hai nghiệm phân biệt $\Leftrightarrow k^2 + 16 > 0; \forall k \in \mathbb{R}$	1.0
	Gọi I là trung điểm MN ta có $I\left(\frac{x_1 + x_2}{2}; \frac{(k + 6)(x_2 + x_1) + 2}{2}\right)$	0,5
	$(x_1; x_2)$ là 2 nghiệm của $(*)$ và $x_1 + x_2 = \frac{k}{2}$	0,5
	$I \in Oy \Rightarrow \frac{x_1 + x_2}{2} = 0 \Leftrightarrow k = 0$ $\Leftrightarrow k = 0$ (thỏa mãn)	0,5
2 a)	Giải phương trình $2x^2 + 2x - 3 + 3\sqrt{x^2 + x + 1} = 0$.	2.0
	Vì $x^2 + x + 1 = \left(x + \frac{1}{2}\right)^2 + \frac{3}{4} \geq \frac{3}{4}, \forall x \in \mathbb{R}$ nên phương trình luôn xác định với mọi x .	0.5
	Ta có: $2x^2 + 2x - 3 + 3\sqrt{x^2 + x + 1} = 0 \Leftrightarrow 2x^2 + 2x + 2 - 2 - 3 + 3\sqrt{x^2 + x + 1} = 0$ $\Leftrightarrow 2(x^2 + x + 1) + 3\sqrt{x^2 + x + 1} - 5 = 0 (*)$.	0.5
	Đặt $t = \sqrt{x^2 + x + 1}$ với $t \geq \frac{\sqrt{3}}{2}$. Lúc đó phương trình $(*)$ trở thành: $2t^2 + 3t - 5 = 0 \Leftrightarrow \begin{cases} t = 1 \\ t = -\frac{5}{2} \text{ (KTM)} \end{cases}$	0.5
	Với $t = 1$ suy ra $\sqrt{x^2 + x + 1} = 1 \Leftrightarrow x^2 + x = 0 \Leftrightarrow \begin{cases} x = -1 \\ x = 0 \end{cases}$. Vậy tập nghiệm của phương trình là $S = \{-1; 0\}$.	0.5
2 b)	Cho tam thức bậc hai $f(x) = 2023x^2 + bx + c$, chứng minh rằng nếu	2.0

	$f(x) \geq 0$ với mọi $x \in \mathbb{R}$ thì $-(8092+c) \leq 2b \leq 8092+c$.	
	$f(x) \geq 0, \forall x \in \mathbb{R} \Leftrightarrow \begin{cases} c \geq 0 \\ b^2 - 8092c \leq 0, (*) \end{cases}$	0.5
	$(*) \Leftrightarrow 4b^2 \leq 32368c \leq (8092+c)^2 \Leftrightarrow -(8092+c) \leq 2b \leq 8092+c$.	1.5
3	Trong một cuộc thi pha chế, mỗi đội chơi được sử dụng tối đa 12gam hương liệu, 9 lít nước và 315gam đường để pha chế hai loại nước A và B. Để pha chế 1 lít nước A cần 45gam đường, 1 lít nước và 0,5gam hương liệu; để pha chế 1 lít nước B cần 15gam đường, 1 lít nước và 2gam hương liệu. Mỗi lít nước A nhận 60 điểm thưởng, mỗi lít nước B nhận 80 điểm thưởng. Hỏi cần pha chế bao nhiêu lít nước mỗi loại để đội chơi được số điểm thưởng là lớn nhất?	4.0
	Gọi x và y lần lượt là số lít nước loại A và B cần pha chế. Khi đó, theo đề bài ta có hệ phương trình:	
	$\begin{cases} x \geq 0 \\ y \geq 0 \\ x + y \leq 9 \\ 45x + 15y \leq 315 \\ 0,5x + 2y \leq 12 \end{cases}$	1.0
	Số điểm thưởng đội chơi nhận được là: $F(x;y) = 60x + 80y$ (điểm). Ta cần tìm GTLN của $F(x;y)$ với $(x; y)$ thỏa mãn hệ trên. Miền nghiệm của hệ là miền ngũ giác OABCD với $A(0;6); B(4; 5); C(6; 3); D(7; 0)$ và $O(0; 0)$	1.0
		1.0
	Tính giá trị của F tại các đỉnh của đa giác ta có: $F(0;6) = 480; F(4;5) = 640; F(6; 3) = 600; F(7; 0) = 420$ và $F(0; 0) = 0$. So sánh các giá trị ta có giá trị lớn nhất của F là $F(4; 5) = 640$. Vậy cần pha chế 4 lít nước loại A và 5 lít nước loại B để số điểm thưởng có được là lớn nhất.	1.0
4	Trong mặt phẳng Oxy , cho tam giác ABC cân tại $A(-1;3)$. Gọi D là điểm trên cạnh AB sao cho $AB=3AD$ và H là hình chiếu vuông góc của B trên CD. Điểm $M\left(\frac{1}{2}; -\frac{3}{2}\right)$ là trung điểm HC. Xác định tọa độ đỉnh C, biết đỉnh B nằm trên đường thẳng có phương trình	2.0

	$x + y + 7 = 0.$ 	
	<p>Gọi F là trung điểm của BC. Gọi E là giao điểm của CD với đường thẳng qua A và song song với BC $\Rightarrow AEBF$ là hình chữ nhật $\Rightarrow AEBF$ nội tiếp đường tròn (T) có đường kính là AB và EF. Ta có MF là đường trung bình của tam giác $BHC \Rightarrow MF$ song song với $BH \Rightarrow \angle EMF = 90^\circ \Rightarrow E, M, F$ nằm trên đường tròn đường kính $EF \Rightarrow A, E, B, F, M$ nằm trên đường tròn $(T) \Rightarrow \angle AMB = 90^\circ \Rightarrow AM \perp BM$. Vì $B \in (d): x + y + 7 = 0 \Rightarrow B(b; -7 - b)$. Vì $AM \perp BM \Rightarrow \overline{AM} \cdot \overline{BM} = 0 \Rightarrow b = -4 \Rightarrow B(-4; -3)$. Do D nằm trên cạnh AB và $AB = 3AD \Rightarrow \overline{AB} = 3\overline{AD} \Rightarrow D(-2; 1)$. \Rightarrow Phương trình đường thẳng CD là: $x + y + 1 = 0 \Rightarrow C(c; -1 - c)$. Do $AB = AC \Rightarrow (c + 1)^2 + (-4 - c)^2 = 45 \Rightarrow \begin{cases} c = -7 \\ c = 2 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} C(-7; 6), (\text{loại}) \\ C(2; -3), (\text{t/m}) \end{cases}$.</p>	<p>0.5</p> <p>0.5</p> <p>0.5</p> <p>0.5</p>
<p>5</p>	<p>Cho tam giác ABC đều có cạnh bằng 15. Lấy các điểm M, N, P lần lượt trên các cạnh BC, CA, AB sao cho $BM = 5, CN = 10, AP = 4$. Chứng minh rằng $AM \perp PN$.</p>  <p>Đặt $\overline{AB} = \vec{b}, \overline{AC} = \vec{c}$. Khi đó $\overline{BC} = \vec{c} - \vec{b}$ và $\vec{b} \cdot \vec{c} = \vec{b} \cdot \vec{c} \cdot \cos 60^\circ = \frac{225}{2}$. Ta có $\overline{AM} = \overline{AB} + \overline{BM} = \overline{AB} + \frac{1}{3}\overline{BC} = \vec{b} + \frac{1}{3}(\vec{c} - \vec{b}) = \frac{1}{3}\vec{c} + \frac{2}{3}\vec{b}$. $\overline{PN} = \overline{AN} - \overline{AP} = \frac{1}{3}\vec{c} - \frac{4}{15}\vec{b}$. Khi đó $\overline{AM} \cdot \overline{PN} = \left(\frac{1}{3}\vec{c} + \frac{2}{3}\vec{b}\right) \cdot \left(\frac{1}{3}\vec{c} - \frac{4}{15}\vec{b}\right) = \frac{1}{9}\vec{c} \cdot \vec{c} - \frac{8}{45}\vec{b} \cdot \vec{b} + \frac{2}{15}\vec{b} \cdot \vec{c} = \left(\frac{1}{9} - \frac{8}{45} + \frac{1}{15}\right) \cdot 225 = 0$. Suy ra $AM \perp PN$.</p>	<p>2.0</p> <p>0.5</p> <p>0.5</p> <p>0.5</p> <p>0.5</p>
<p>6</p>	<p>Một sa mạc có dạng hình chữ nhật $ABCD$ có $DC = 25\text{km}$, $CB = 20\text{km}$ và P, Q lần lượt là trung điểm của AD, BC. Một người cưỡi ngựa xuất</p>	<p>2.0</p>

phát từ A đi đến C bằng cách đi thẳng từ A đến một điểm X thuộc đoạn PQ rồi lại đi thẳng từ X đến C. Vận tốc của ngựa khi đi trên phần ABQP là 15km/h , vận tốc của ngựa khi đi trên phần PQCD là 30km/h . Tìm vị trí của X để thời gian ngựa di chuyển từ A đến C là ít nhất?



Đặt $\mathbf{XP} = x$ (km) thì $0 \leq x \leq 25$ và $\mathbf{XQ} = 25 - x$.
 Thời gian đi từ A đến C của kỵ binh là (đơn vị: giờ)

$$T = \frac{\sqrt{x^2 + 10^2}}{15} + \frac{\sqrt{(25 - x)^2 + 10^2}}{30}$$

Ta có

$$T = \frac{\sqrt{4x^2 + 20^2} + \sqrt{10^2 + (25 - x)^2}}{30}$$

Trong Oxy , xét $\vec{u}(2x; 20)$ và $\vec{v}(10; 25 - x)$, ta có $|\vec{u}| + |\vec{v}| \geq |\vec{u} + \vec{v}|$ nên

$$T \geq \frac{\sqrt{(2x + 10)^2 + (20 + 25 - x)^2}}{30}$$

$$= \frac{\sqrt{5x^2 - 50x + 2125}}{30} = \frac{\sqrt{5(x - 5)^2 + 2000}}{30} \geq \frac{2}{3}\sqrt{5}. \quad (0.5 \text{ giờ}).$$

Đẳng thức xảy ra khi và chỉ khi $\begin{cases} 2x(25 - x) = 200, x > 0 \\ x = 5 \end{cases} \Leftrightarrow x = 5.$

Vậy vị trí cần tìm của điểm X là $\mathbf{XP} = 5 \text{ km}$, $\mathbf{XQ} = 20 \text{ km}$

Hết